

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUY HOẠCH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUY HOẠCH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM PLANNING CONSULTING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETNAM PLANNING CONSULTING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110731725

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 226 phố Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Hoạt động đo đạc và bản đồ - Giám sát, tư vấn giám sát thi công xây dựng - Dịch vụ tư vấn đầu thầu - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng bao gồm: + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật + Thiết kế vỏ bao che công nghiệp - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Khảo sát xây dựng gồm: Khảo sát địa hình và khảo sát địa chất công trình - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy - Dịch vụ lập quy hoạch xây dựng - Dịch vụ tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Kiểm định xây dựng - Lập dự án đầu tư xây dựng, gồm việc lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng (nếu có), Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thực hiện các công việc cần thiết để chuẩn bị đầu tư xây dựng - Tư vấn thiết kế công trình điện và tư vấn giám sát thi công công trình điện. - Tư vấn lập quy hoạch - Tư vấn lập, thẩm tra và đánh giá báo cáo quy hoạch; lập tổng sơ đồ phát triển kiến trúc;	7110(Chính)
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10.	Xây dựng công trình thủy	4291

11.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
12.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với các công trình xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời, tu bổ, phục hồi, bảo hành, bảo trì công trình;	4299
14.	Phá dỡ (Loại trừ nổ mìn)	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác	4329
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Quan trắc, phân tích môi trường, đánh giá tác động môi trường; - Tư vấn, cung cấp thông tin về môi trường - Điều tra, đánh giá đất đai; cải tạo đất; - Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; - Tư vấn xác định giá đất; - Tư vấn kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; - Thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước - Tư vấn lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy	7490
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
22.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
23.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
24.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
25.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
27.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4541
28.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ loại Nhà nước cấm)	4652
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy	4659
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4931
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933

40.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
43.	Lập trình máy vi tính	6201
44.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm của hệ thống thông tin đất đai	6202
45.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin. - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật. - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử. - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin. - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu. - Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin. - Hoạt động công nghiệp phần cứng, công nghiệp phần mềm, công nghiệp nội dung	6209
46.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (Trừ hoạt động cắt xén thông tin, báo chí)	6399
47.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Loại trừ các hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp, các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng; Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6619
48.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810

49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch Bất động sản (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật về bất động sản)	6820
50.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán)	7020
51.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
52.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
53.	In ấn (trừ in tem)	1811
54.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ in tem)	1812
55.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
56.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
57.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
58.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
59.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
60.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
61.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết: - Xử lý chất thải nguy hại	3822
62.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
63.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
64.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất	7410
65.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
66.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230
67.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các loại mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN ĐĂNG TOÀN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/09/1981 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001081009456

Ngày cấp: 18/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P1001-B7, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P1001-B7, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐĂNG TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 05/09/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001081009456

Ngày cấp: 18/12/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P1001-B7, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P1001-B7, Tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội